

Số 77 /CV-BVĐKT  
V/v mời chào giá mua sắm trang thiết  
bị y tế

Thanh Hóa, ngày 13 tháng 01 năm 2023

**Kính gửi:** Các Đơn vị, Nhà cung cấp;

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa đang có nhu cầu mua sắm trang thiết bị y tế (chi tiết như phụ lục đính kèm).

Để có cơ sở xây dựng kế hoạch thực hiện, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa kính mời các đơn vị kinh doanh, các nhà cung cấp quan tâm, có khả năng thực hiện cung cấp các dịch vụ nêu trên gửi các tài liệu liên quan gồm nội dung sau:

1. Đăng ký kinh doanh, Hồ sơ năng lực, tài liệu chứng minh đủ điều kiện để kinh doanh trang thiết bị y tế theo Nghị định số 98/2021/NĐ-CP; Thông tư số 05/2022/TT-BYT ngày 01/8/2022 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Nghị định số 98/2021/NĐ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2021 của Chính Phủ về quản lý trang thiết bị y tế.

2. Báo giá ghi đầy đủ các thông tin: Tên hàng hóa; Model; Hãng sản xuất/nước sản xuất; Hãng/nước chủ sở hữu; Năm sản xuất; Đơn giá; Điều kiện bảo hành; Catalog, cấu hình tính năng kỹ thuật, phân nhóm theo thông tư 14/2020/TT-BYT ngày 10/7/2020; Kê khai giá công bố trên cổng <https://kekhaigiattby.t.moh.gov.vn/cong-khai-gia> của Bộ Y tế (kèm hình ảnh chụp màn hình để chứng minh). Trong chào giá ghi đầy đủ rõ ràng họ tên, địa chỉ, ký tên đóng dấu khi nộp bản chào giá; Trong bản chào giá phải ghi rõ thời gian thực hiện hợp đồng và hiệu lực của báo giá.

3. Giấy ủy quyền của chủ sở hữu trang thiết bị y tế; Giấy xác nhận đủ điều kiện bảo hành; Giấy chứng nhận đạt tiêu chuẩn quản lý chất lượng ISO 13485.

4. Hợp đồng tương tự cung cấp dịch vụ mua sắm trang thiết bị y tế ở các đơn vị đã ký trong thời gian 12 tháng gần đây (nếu có).

Nơi nhận: Phòng Vật tư Thiết bị Y tế - Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa,  
Địa chỉ: 181 Hải Thượng Lãn Ông – Phường Đông Vệ - Thành Phố Thanh Hóa.

Thời gian nộp chào giá: trong vòng 05 ngày kể từ ngày phát hành thư chào giá đăng trên Website của Bệnh viện.

ĐT: 02373950337- 0989128343.

Xin trân trọng cảm ơn sự hợp tác của Quý đơn vị. /*thanh*

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Website Bv (để đăng tải);
- Ban Giám đốc (để báo cáo);
- Lưu VT. *VT*



**Lê Văn Sỹ**

**PHỤ LỤC I**  
**DANH MỤC HÀNG HÓA**

(Đính kèm Công văn số **77**/CV-BVĐKT ngày **13** tháng 01 năm 2023)



STT	Nội dung mua sắm trang thiết bị y tế	Phân nhóm (TT14)	Đơn vị tính	Số lượng	Tính năng kỹ thuật
1	<p><b>Máy phá rung tim 2 pha</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Hãng sản xuất: Nihon kohden, Nhật</li><li>- Xuất xứ: Nhật Bản</li><li>- Chất lượng: Mới 100%</li><li>- Sản xuất năm: 2022 trở về sau.</li><li>- tiêu chuẩn hệ thống quản lý chất lượng của nhà sản xuất: ISO 13485, ISO 9001</li><li>- Nguồn điện sử dụng: 220V, 50hz</li></ul> <p>*. Cấu hình kèm theo của máy bao gồm:</p> <ul style="list-style-type: none"><li>- Máy chính kèm phụ kiện tiêu chuẩn sau:</li><li>- Giấy ghi: 01 Thép</li><li>- Cáp nối điện tim (loại 3 điện cực): 01 Cái</li><li>- Gel tiếp xúc : 01 Tuýp</li><li>- Ấc quy tự nạp: 01 Cái</li><li>- Dây điện nguồn: 01 Cái</li></ul>	Nhóm 3	Cái	01	<ul style="list-style-type: none"><li>- Phương pháp: Hai pha</li><li>- Loại sốc: Bằng tay, đồng bộ và tự động sốc ngoài (AED)</li><li>- Năng lượng tối đa: 270J, chế độ AED (người lớn): 270J (trẻ em): 100J</li><li>- Độ chính xá năng lượng: <math>\pm 0.5J</math> (tại 2J), <math>\pm 1J</math> (tại 3J), <math>\pm 2J</math> (tại 5 đến 15J), <math>\pm 10\%</math> (tại 20 đến 270J)</li><li>- Dạng sóng ra: Hai pha, năng lượng không thay đổi</li><li>- Thời gian nạp: &lt; 5 giây đến 270J và &lt; 4 giây đến 200J; chế độ AED: <math>\leq 15s</math> đạt 270J</li><li>- Hiện thị năng lượng nạp: hiện thị giá trị năng lượng nạp trên màn hình</li><li>- Có xả năng lượng đồng bộ</li><li>- Thời gian xả năng lượng: khoảng 60ms từ đỉnh sóng R tới đỉnh xả năng lượng</li><li>- Loại màn hình: LCD màu</li><li>- Kích thước: 6.5 inch</li><li>- Độ phân giải: 640 x 480 pixel</li><li>- Có thể hiển thị đồng thời 4 vết sóng</li><li>- Độ dài sóng quét: 100 mm</li><li>- Tốc độ quét: 25, 50 mm/sec (cho ECG);</li></ul>

				<ul style="list-style-type: none"><li>- Hiện thị tham số: nhịp tim;</li><li>- Có chức năng dừng sóng</li><li>- Loại âm thanh: tối thiểu có báo động, ấn phím, đồng bộ (QRS, nhịp mạch, nhịp tim, SpO2), hoàn thành phép đo, nạp năng lượng, nạp xong, CPR</li><li>- Độ nhạy: x1/4, x1/2, x1, x2, x4 (tại 10mm/mV)</li><li>- Tần số đáp ứng: qua cáp ECG, 0.05 đến 150 Hz (-3dB)</li><li>- Thời gian phục hồi đường nền: ít hơn 3 giây sau khi sốc tại 270J</li><li>- Dải đếm nhịp tim<ul style="list-style-type: none"><li>+ Khoảng 15 đến 300 bpm ở chế độ sốc và chế độ theo dõi</li><li>+ Khoảng 15 đến 220 bpm ở chế độ tạo nhịp</li></ul></li><li>- Trở kháng đầu vào: qua cáp điện tim: <math>\geq 5M\Omega</math></li><li>- CMRR: <math>\geq 100</math> dB</li><li>- Loại bỏ xung tạo nhịp(bật/ tắt)</li><li>- Giới hạn báo động: từ 30- 300 nhịp/ phút</li><li>- Phù hợp với tiêu chuẩn IEC</li><li>- Chế độ in: in nhiệt</li><li>- Tốc độ giấy: lựa chọn 25 và 50mm/giây</li></ul> <p><b>Nguồn điện:</b></p> <ul style="list-style-type: none"><li>- AC và DC</li><li>- AC: 100 - 240V 50Hz</li><li>- DC: ắc quy sạc trong máy với thời gian sạc khoảng 3 giờ, có thể đánh 100 lần sốc tại 270J, dung lượng 2800 mAh</li></ul>
--	--	--	--	---

PHỤ LỤC II

(Đính kèm Công văn số 77 /CV-BVDKT ngày 13 tháng 01 năm 2023)

Các thông tin cơ bản trong bản chào giá:

STT	Tên hàng hóa	Model	Hãng sản xuất	Nước sản xuất	Năm sản xuất	Hãng/nước chủ sở hữu	Đơn vị tính	Cấu hình, tính năng kỹ thuật	Quy cách đóng gói	Số lượng	Đơn giá (có VAT)	Thành tiền (VNĐ)	Phân nhóm theo thông tư 14	Bảng kê khai giá	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)
1															
2															
3															
Tổng cộng															

\*. Ghi chú:

- Cột (14): Gửi kèm tài liệu chứng minh.
- Cột (15): Đính kèm ảnh chụp màn hình để chứng minh (có đóng dấu treo của Công ty).